

Bản án số: 885/2023/HS-PT

Ngày: 23 - 11 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đức Toàn

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Mạnh Cường Ông Đỗ

Đình Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Lê Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 643/2023/TLPT-HS ngày 29/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

*Bị cáo bị kháng nghị:*

**Nguyễn Hồng Q** - sinh năm 2000 tại N, Hậu Giang. Nơi cư trú: Khu vực 2, phường L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức K và bà Nguyễn Thị D; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 30/3/2022 đến ngày 02/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Văn T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố C. (Có mặt)

*(Vụ án có các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng có kháng cáo và không liên quan đến kháng nghị nên không triệu tập)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/3/2022, Nguyễn Bảo Minh T1 có tổ chức tiệc nhậu (uống bia) tại nhà mình thuộc khu vực 2, phường L, thành phố N,

tỉnh Hậu Giang, cùng với: Nguyễn Bảo Minh T2 (em ruột T1); Thạch Minh T3, Nguyễn Thị G, Phạm Đình K1, Đỗ Duy K2, Nguyễn Hữu L, Trần Đông H và Nguyễn Minh T4. Cả nhóm nhậu đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 29/3/2022 thì hết thức ăn nên T1 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 95E1 - 945.49 chở K2 đi đến chợ N1 để mua thức ăn về nhậu tiếp. T1 điều khiển xe chở K2 từ nhà mình đi theo tuyến đường H lên hướng phường H, sau đó chạy qua cầu T, đi tiếp theo đường lộ bê tông nông thôn để quay trở về nhà. Trên đường đi về nhà, T1 điều khiển xe nẹt pô, gú ga nên xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Hồng Q, đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135, biển kiểm soát 95E1 - 715.16, chở theo bạn gái tên Nguyễn Thị L1, đi cùng chiều. Q điều khiển xe rượt đuôi theo xe của T1 đến gần cầu X thì Q dùng tay trái chụp tay ga của T1 nhưng không được, T1 điều khiển xe chạy đến tuyến đường N về nhà, Q tiếp tục chạy phía sau T1 để hỏi chuyện. Khi đến trước cửa nhà mình thuộc đường C, khu vực 2, phường L, thành phố N thì T1 hô lên: “Có người đánh tao!”, lúc này H, T2, T3, L, T4, K1 (T2 có cầm theo võ chai bia, H có nhặt 01 khúc gỗ vuông dài kích thước (78 x 4,5 x 3,0) cm) chạy ra, nhưng không gặp được Q, nên T2 và H ném chai bia và khúc gỗ xuống nền bê tông ven đường. Về phía Q, khi thấy nhiều người chạy ra nên Q lên xe chở L1 chạy về căn nhà thuê trên đường N thuộc khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Q lấy con dao tự chế (dao giọt lệ, lưỡi dao bầu cong xuống, sắc bén phần phía dưới lưỡi dao, phần trên lưỡi dao không sắc bén, mũi dao bầu, không nhọn, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng gỗ màu trái cau khô, toàn thân dao dài khoảng 50 cm, trong đó phần cán gỗ dài khoảng 15 cm; con dao này Q đã mua trên mạng trước đó khoảng 03 tháng với giá 600.000 đồng và được Q cất giấu trong đồng vật dụng phế liệu, phía sau nhà bếp) giấu vào trong túi bên trái mặt trong áo khoác và đi ra xe chở L1 đi đến ngã ba trường học.

Cùng thời điểm Q quay lại nhà thuê để lấy con dao, thì nhóm của T1 đã sử dụng 03 xe mô tô đi tìm Q để nói chuyện “phải quấy” về việc Q đánh T1. K2 điều khiển xe chở K1 và T1 chạy theo các tuyến đường nội ô thuộc phường N nhưng không tìm thấy được Q nên đã quay trở về nhà; những người khác gồm có: T2 điều khiển xe chở H, T3 điều khiển xe chở L và T4 đi tìm Q chưa về đến.

Cùng lúc này, Lâm Hữu N và Lê Hoàng D1 đi chơi với bạn quay về nhà D1 (nhà D1 gần nhà Trường), D1 đi vào nhà lấy bộ sạc điện thoại để đi sang nhà N chơi.

Khi Q quay lại địa điểm lúc đầu gặp T1, đến khu ngã ba trường học (khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/3/2022) thì thấy nhóm có 05 người nam, gồm có: T1, K1 và K2 đang đứng gần chiếc xe Sonic đang đậu, N ngồi trên xe Wave và D1 đứng cạnh xe Wave, cách xe Sonic khoảng 05 mét. Q đậu xe lại cách đó khoảng 20 mét, L1 vẫn ngồi trên xe, Q đi đến nhóm người này, đi được khoảng 05 mét thì thấy 03 người đứng cạnh xe Sonic (T1, K1 và K2) chạy về hướng mình; Q lấy con dao cất giấu trước đó cầm trên tay phải, lưỡi dao hướng xuống đất, mũi dao hướng về phía trước nếu để tay tự nhiên, Q tiến đến chém theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái và chém theo hướng ngược lại cũng từ trên xuống, từ trái qua phải nhiều

nhát vào người của N (trong đó trúng vào tay phải, tay trái và chân trái của Nghi 03 (ba) nhát), lúc này N giả vờ bị ngất xỉu gục ngã tại chỗ nên Q dừng lại không chém N tiếp tục. Thấy có đánh nhau nên D1 bỏ chạy. Khi chém Nghi xong, Q quay ra thì thấy T1, K1 và K2 (trong đó T1 có cầm nón bảo hiểm, K1 có cầm khúc cây dài khoảng hơn 0,7 mét) chạy đến. Khi giữa Q và T1 đứng đối diện, cách nhau khoảng 0,5 mét (Q chưa bị ai tấn công đánh trúng) thì Q đưa dao chém từ trên xuống, từ phải qua trái và ngược lại cũng từ trên xuống, từ trái qua phải nhiều nhát nhiều nhát vào người của T1 (trong đó trúng vào vùng cổ, tay trái của T1 02 (hai) nhát). Khi thấy T1 bị chém thì K2 và K1 bỏ chạy. T1 cũng bỏ chạy về hướng nhà mình được khoảng 05 mét thì Q đuổi theo và chém một cái nhưng T1 né tránh được; lúc này Q cầm dao bỏ chạy quay trở lại xe, Q vắt dao vào hông quần bên trái có áo khoác che lại, sau đó Q lên xe chở L1 đưa về nhà. Sau khi đưa L1 về nhà xong, Q điều khiển xe chạy theo hướng ra trường N2, đến lộ nhựa khoảng 2,5 mét, đi được khoảng 0,5 km thì dừng xe lại, Q lấy con dao ra ném bỏ con dao xuống sông (Q không rõ con sông này tên gì, chỉ nhớ sông rộng khoảng 30 mét và đã ném bỏ con dao với lực mạnh thấy dao rơi ở giữa sông). Q tiếp tục chạy xe về hướng nhà P, Q gặp Nguyễn Văn T5 đang nhậu gần nhà văn hóa thành phố N cùng với Đào Công D2. Q rủ T5 đi mua đồ nhậu, trên đường đi Q có kể T5 nghe việc mình vừa đánh nhau với người khác; khi đi 01 vòng chợ không mua được đồ (thức ăn) nhậu vì không ai còn bán thời điểm đó, Q và T5 quay lại địa điểm nhậu trước đó, sau đó T5 và Q mượn xe của P chở Q về nhà T5 ngủ, đến sáng ngày 29/3/2022 Q trả xe cho P và nhờ bạn tên V (bạn quen biết của Q, không rõ địa chỉ cụ thể), rước đưa về nhà cậu út của Q tên Nguyễn Nhật T6. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L1 ra rước Q chở nhau đi lòng vòng chợ N1 chơi, trong lúc đi cùng L1 khuyên Q ra đầu thú thì Q đồng ý. Đến 17 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, Q đến Cơ quan Công an thành phố Ngã Bảy đầu thú.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số 157/TgT ngày 16/9/2022 của Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh V1 kết luận đối với thương tích của Nguyễn Bảo Minh T1: “Đứt bán phần thần kinh X đã điều trị hiện đã ổn định; đứt tĩnh mạch cảnh chung trái đã được điều trị hiện kết quả tốt; sẹo kích thước trung bình vùng cổ trái, sẹo kích thước trung bình vùng cẳng chân trái; sẹo kích thước trung bình ngón I chân phải; sẹo kích thước nhỏ ngón II chân phải; sẹo kích thước nhỏ ngón I chân trái; sẹo kích thước nhỏ ngón II chân trái; sẹo kích thước ngón III chân trái; sẹo kích thước nhỏ ngón IV và sẹo kích thước nhỏ ngón V. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Bảo Minh T1 là 34%”.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số 156/TgT ngày 20/9/2022 Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh, V1 kết luận đối với thương tích của Lâm Hữu N: “Sẹo kích thước lớn vùng 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải; sẹo kích thước lớn vùng khuỷu tay trái; sẹo kích thước lớn vùng gối trái; nứt xương mặt sau dưới lồi cầu trong đầu dưới xương đùi trái; đứt gân cơ tứ đầu đùi đã xử lý, vận động gối trái hạn chế mức độ nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Hữu N là 21%”.

- Tại Bản kết luận giám định số 2168/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C, kết luận: “Các dấu vết thu tại hiện trường (vị trí 1, 4, 9, 10) đều có máu người. Phân tích ADN từ các dấu vết máu này cho thấy: Dấu vết máu thu tại hiện trường (vị trí số 4) có kiểu gen nam giới, trùng với ADN của Nguyễn Bảo Minh T1; dấu vết máu thu tại hiện trường (vị trí 1, 9, 10) có kiểu gen nam giới, trùng với ADN của Lâm Hữu N”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen.
- 02 (hai) chiếc dép quai ngang màu đen.
- 02 (hai) chiếc dép quai kẹp màu trắng, đen.
- 01 (một) khúc gỗ kích thước (78 x 4,5 x 3,0) cm.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng, có dòng chữ “Honda An T7”.
- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 96E1 - 715.16.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 95 010098 mang tên Nguyễn Thành P1.

Ngày 07/7/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chủ sở hữu hợp pháp ông Nguyễn Thành P1:

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 96E1 - 715.16.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 95 010098 mang tên Nguyễn Thành P1.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang quyết định:***

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt **Nguyễn Hồng Q** 10 (mười) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Ngày 18/7/2023**, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 32/QĐ-VKSHG-P1 kháng nghị đối với một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tăng nặng hình phạt tù cho bị cáo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

1. Phân xét hỏi:



- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh Giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 32/QĐ-VKSHG-P1 ngày 31/7/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo Nguyễn Hồng Q đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo.

## 2. Phần tranh luận

2.1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 13 đến 15 năm tù giam.

2.2. Phần đối đáp của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Q: Đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại do cơ quan tiến hành tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm không thu thập vật chứng là con dao gây án, đây là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng. Mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Viện kiểm sát kháng nghị yêu cầu áp dụng thêm tình tiết định khung đối với bị cáo là không có căn cứ, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo.

2.3. Phần đối đáp của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Việc thu giữ được con dao hay không không làm thay đổi nội dung vụ án, không làm thay đổi tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Việc kháng nghị áp dụng thêm tình tiết định khung là phù hợp với quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án.

2.4. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Q giữ nguyên quan điểm đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

3. Phần bị cáo Nguyễn Hồng Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo, bác kháng nghị của Viện kiểm sát.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Quyết định kháng nghị số 32/QĐ-VKSHG-P1 ngày 31/7/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là đúng thẩm quyền và còn trong hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Đối với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Q yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại:

Luật sư đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do cơ quan tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm không thu thập vật chứng là con dao gây án. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo khai không xác định được việc vứt bỏ con dao gây án ở con sông nào, tuy nhiên bị cáo xác định đây là dao tự chế, loại dao giọt lệ, lưỡi dao bầu cong xuống, sắc bén phần phía dưới lưỡi dao, phần trên lưỡi dao không sắc bén, mũi dao bầu, không nhọn, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng gỗ màu trái cau khô, toàn thân dao dài khoảng 50 cm, trong đó phần cán gỗ dài khoảng 15 cm. Cơ quan tiến hành tố tụng đã cho đối chiếu với những con dao có đặc tính tương tự trên mạng và được bị cáo Q xác nhận. Do đó, việc không thu thập được con dao gây án của bị cáo Q là do nguyên nhân khách quan, không làm thay đổi bản chất, nội dung vụ việc, không làm thay đổi tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm của luật sư bào chữa cho bị cáo Q.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Giết 02 người trở lên” đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q:

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 29/3/2022, Nguyễn Bảo Minh T1 điều khiển xe net pô, rú ga nên xảy ra mâu thuẫn với bị cáo Nguyễn Hồng Q.

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/3/2022, bị cáo Q cầm dao tự chế đi kiểm nhóm của T1 để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo Q nhìn thấy nhóm của T1 và Lâm Hữu N (Nghị vô tình đứng gần nhóm của T1, không quen biết gì với T1, cũng không có mâu thuẫn thì với bị cáo Q). Bị cáo Q dùng dao tự chế chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái và chém theo hướng ngược lại từ trên xuống, từ trái qua phải nhiều nhát vào người N, trúng vào tay phải, tay trái và chân trái của Nghị 03 nhát, lúc này N giả vờ bị ngất xỉu, gục ngã tại chỗ nên bị cáo Q dừng lại không tiếp tục chém Nghị.

Sau đó, bị cáo Q dùng dao chém từ trên xuống, từ phải qua trái và ngược lại cũng từ trên xuống, từ trái qua phải nhiều nhát vào người của T1, trúng vào vùng cổ, tay trái của T1 02 nhát. Khi bị chém T1 bỏ chạy, bị cáo Q đuổi theo T1 và chém một cái nhưng T1 né được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số 157/Tgt ngày 16/9/2022 của Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh V1 kết luận đối với thương tích của Nguyễn Bảo Minh T1: “Đứt bán phần thần kinh X đã điều trị hiện đã ổn định; đứt tĩnh mạch cảnh chung trái đã được điều trị hiện kết quả tốt; sẹo kích thước trung bình vùng cổ trái, sẹo kích thước trung bình vùng cẳng chân trái; sẹo kích thước trung bình ngón I chân phải; sẹo kích thước nhỏ ngón II chân phải; sẹo kích thước nhỏ ngón I chân trái; sẹo kích thước nhỏ ngón II chân trái; sẹo kích

thước ngón III chân trái; sọ kích thước nhỏ ngón IV và sọ kích thước nhỏ ngón V. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Bảo Minh T1 là 34%”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số 156/Tgt ngày 20/9/2022 Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh, V1 kết luận đối với thương tích của Lâm Hữu N: "Sọ kích thước lớn vùng 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải; sọ kích thước lớn vùng khuỷu tay trái; sọ kích thước lớn vùng gối trái; nứt xương mặt sau dưới lồi cầu trong đầu dưới xương đùi trái, đứt gân cơ tứ đầu đùi đã xử lý, vận động gối trái hạn chế mức độ nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Hữu N là 21%”.

### [3.2] Đánh giá hành vi của bị cáo Q:

Bị cáo Q đã sử dụng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái và chém theo hướng ngược lại cũng từ trên xuống, từ trái qua phải nhiều nhất vào người của N. Bị cáo Q khai “Chém quơ, chém đại vào người của bị hại bất kể trúng đâu cũng được”, trong điều kiện ánh sáng mờ là đặc biệt nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại, hậu quả chết người có thể xảy ra. Mặt khác, người bị hại N khai “Khi bị cáo Q tiến gần đến chỗ ngồi, thì N thấy bị cáo Q rút dao ra và giơ lên chém xuống vào người, lúc này N đã rút (co) người lại nên chỉ bị chém trượt trúng vào vai, bị cáo Q tiếp tục chém nhiều nhất trúng vào tay trái và chân trái của N, lúc này N bị té nằm xuống đường lộ và xe máy nằm trên người, N giả vờ chết gục ngã tại chỗ nên bị cáo Q mới dừng lại không tiếp tục chém Nghị nữa. Ngay sau đó, bị cáo Q lại chuyển sang chém vào vùng cổ là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Nguyễn Bảo Minh T1, khi T1 bỏ chạy bị cáo Q lại tiếp tục rượt đuổi theo để tiếp tục chém T1”. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Q là một chuỗi hành vi mang tính liên tục, quyết liệt, gây ra cho Nghị 03 vết thương, T1 02 vết thương và “truy sát” đến cùng đối với T1. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt, nhưng với thái độ hung hăng, côn đồ, bị cáo Q đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều lần vào vùng trọng yếu trên cơ thể của các bị hại, gây ra thương tích nặng.

Bị cáo nhận thức được việc dùng dao chém nhiều nhất vào cơ thể của người khác là rất nguy hiểm, có thể tước đoạt tính mạng của người bị tấn công nhưng vẫn cố tình thực hiện. Người bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, do bị hại được cứu chữa kịp thời.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực.

[3.3] Với hành vi nêu tại mục [3.1] và nhận định tại mục [3.2], xác định bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm

n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát kháng nghị, đề nghị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Giết 02 người trở lên” theo quy định tại a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát về việc tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q

Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; người phạm tội đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Q1 phạm tội chưa đạt, đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhưng xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 10 (mười) năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo thực hiện, chưa tương xứng với hậu quả hành vi phạm tội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang; Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q:

#### **1.1 Về tội danh:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Giết người”.

#### **1.2 Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.



Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2022.

**2.** Tiếp tục giam giữ bị cáo Nguyễn Hồng Q để đảm bảo Thi hành án

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: VP, HS (ĐTM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đức Toàn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Đình Thanh**

**Ngô Mạnh Cường**

**Vũ Đức Toàn**